

Mời các em học sinh tham khảo ngay nội dung hướng dẫn giải câu hỏi trắc nghiệm Sinh 9 Bài 32: Công nghệ gen có đáp án chi tiết, dễ hiểu nhất dưới đây sẽ giúp bạn đọc hiểu rõ hơn về bài học này, từ đó chuẩn bị tốt cho tiết học sắp tới nhé.

Bộ 15 bài tập trắc nghiệm Sinh 9 Bài 32: Công nghệ gen

Câu 1: Kỹ thuật gen là gì?

- A. Kỹ thuật gen là kỹ thuật tạo ra một gen mới.
- B. Kỹ thuật gen là các thao tác sửa chữa một gen hư hỏng.
- C. Kỹ thuật gen là các thao tác chuyển một gen từ tế bào nhận sang tế bào khác.
- D. Kỹ thuật gen là các thao tác tác động lên ADN, để chuyển một đoạn ADN mang một gen hoặc một cụm gen từ tế bào của loài cho sang tế bào của loài nhận nhờ thể truyền

Câu 2: Trong kỹ thuật cấy gen, ADN tái tổ hợp được hình thành bởi

- A. Phân tử ADN của tế bào nhận là plasmit
- B. Một đoạn ADN của tế bào cho với một đoạn ADN của tế bào nhận là plasmit
- C. Một đoạn mang gen của tế bào cho với ADN của thể truyền
- D. Một đoạn ADN mang gen của tế bào cho với ADN tái tổ hợp

Câu 3: Công nghệ gen là gì?

- A. Công nghệ gen là ngành kỹ thuật về quy trình ứng dụng kỹ thuật gen
- B. Công nghệ gen là ngành kỹ thuật về quy trình tạo các ADN tái tổ hợp
- C. Công nghệ gen là ngành kỹ thuật về quy trình tạo ra các sinh vật biến đổi gen
- D. Công nghệ gen là ngành khoa học nghiên cứu về cấu trúc về hoạt động của các gen

Câu 4: Ứng dụng của công nghệ gen là gì?

- A. Tạo ra các chủng vi sinh vật mới
- B. Tạo ra giống cây trồng biến đổi gen
- C. Tạo giống vật nuôi biến đổi gen

D. Tạo giống vật nuôi và cây trồng đa bội hóa

Câu 5: Trong các khâu sau: Trình tự nào là đúng với kỹ thuật cấy gen?

I. Tạo ADN tái tổ hợp

II. Chuyển ADN tái tổ hợp vào tế bào nhận, tạo điều kiện cho gen ghép biểu hiện

III. Tách ADN NST của tế bào cho và tách phân tử ADN dùng làm thể truyền từ vi khuẩn hoặc vi rút

A. I, II, III B. III, II, I C. III, I, II D. II, III, I

Câu 6: Mục đích của việc sử dụng kỹ thuật gen là

A. Là sử dụng những kiểu gen tốt, ổn định để làm giống

B. Để sản xuất ra các sản phẩm hàng hóa trên quy mô công nghiệp.

C. Là tập trung các gen trội có lợi vào những cơ thể dùng làm giống

D. Là tập trung những gen lạ vào một cơ thể để tạo giống mới

Câu 7: Công nghệ sinh học là gì?

A. Là một ngành công nghệ vận dụng cơ chế của các quá trình sống ở cấp độ tế bào và phân tử vào sản xuất

B. Là một ngành công nghệ nghiên cứu và vận dụng những kỹ nghệ về tế bào trong sản xuất

C. Là một ngành công nghệ vận dụng cơ chế của các quá trình sống trong chăn nuôi và trồng trọt

D. Cả B và C

Câu 8: Tại sao công nghệ sinh học đang được ưu tiên phát triển?

A. Vì giá trị sản lượng của một số sản phẩm công nghệ sinh học đang có vị trí cao trên thị trường thế giới

B. Vì công nghệ sinh học dễ thực hiện hơn các công nghệ khác.

C. Vì thực hiện công nghệ sinh học ít tốn kém

D. Vì thực hiện công nghệ sinh học đơn giản, dễ làm.

Câu 9: Trong ứng dụng kỹ thuật gen. Sản phẩm nào sau đây tạo ra qua ứng dụng lĩnh vực "tạo ra các chủng vi sinh vật mới"

- A. Hoocmôn insulin chữa bệnh đái tháo đường ở người
- B. Tạo giống lúa giàu vitamin A
- C. Sữa bò có mùi sữa người và dễ tiêu hóa, dùng để nuôi trẻ trong vòng 6 tháng tuổi
- D. Cá trạch có trọng lượng cao

Câu 10: Hoạt động nào sau đây không phải là lĩnh vực của công nghệ sinh học:

- A. Công nghệ sinh học xử lý môi trường và công nghệ gen
- B. Công nghệ lên men và công nghệ enzym
- C. Công nghệ tế bào và công nghệ chuyển nhân, chuyển phôi
- D. Công nghệ hoá chất

Câu 11: Cá trạch được biến đổi gen ở Việt Nam có khả năng

- A. Tổng hợp được loại hoocmon sinh trưởng ở người
- B. Sản xuất ra chất kháng sinh
- C. Tổng hợp được kháng thể
- D. Tổng hợp được nhiều loại Protein khác nhau

Câu 12: Ngành công nghệ sử dụng các tế bào sống và quá trình sinh học để tạo ra các sản phẩm sinh học cần thiết cho con người là ngành

- A. Công nghệ enzym / prôtêin
- B. Công nghệ tế bào thực vật và động vật
- C. Công nghệ gen
- D. Công nghệ sinh học

Câu 13: Ngành công nghệ nào là công nghệ cao và mang tính quyết định sự thành công của cuộc cách mạng sinh học?

- A. Công nghệ gen
- B. Công nghệ enzym / prôtêin
- C. Công nghệ chuyển nhân và phôi
- D. Công nghệ sinh học xử lí môi trường

Câu 14: Công nghệ sinh học hiện đại gồm những lĩnh vực nào?

Công nghệ tế bào thực vật và động vật

Công nghệ chuyển nhân và chuyển phôi

Công nghệ lắp ghép và thay thế nội tạng ở động vật

Công nghệ sinh học xử lí môi trường

Công nghệ enzym, protein để sản xuất Axit Amin từ nhiều nguồn nguyên liệu, chế tạo các chất cảm ứng sinh học và thuốc phát hiện chất độc

Công nghệ gen (công nghệ cao) quyết định sự thành công của cách mạng sinh học

Công nghệ làm dấm và làm tương

Công nghệ lên men để sản xuất các chế phẩm vi sinh dùng trong chăn nuôi trồng trọt và bảo quản

- A. 1, 3, 4, 5, 6, 7
- B. 1, 3, 4, 5, 6, 8
- C. 2, 3, 4, 5, 6, 8
- D. 3, 4, 5, 6, 7, 8

Câu 15: Kỹ thuật gen gồm những khâu nào?

A. Tách ADN NST của tế bào cho và tách phân tử ADN dùng làm thể truyền từ vi khuẩn hoặc virus

B. Tạo ADN lai, rồi cắt ADN của tế bào cho, ADN làm thể truyền ở vị trí xác định, ngay sau đó ghép đoạn ADN của tế bào cho vào ADN thể truyền

C. Chuyển ADN tái tổ hợp vào tế bào nhận

D. Cả ba đáp án trên

Đáp án bộ câu hỏi trắc nghiệm Sinh lớp 9 Bài 32: Công nghệ gen

Câu 1: D

Câu 2: C

Câu 3: A

Câu 4: D

Câu 5: C

Câu 6: B

Câu 7: A

Câu 8: A

Câu 9: A

Câu 10: D

Câu 11: A

Câu 12: D

Câu 13: A

Câu 14: B

Câu 15: D